

Số: 232 /QĐ-TTGDNNTT

Thanh Hóa, ngày 01 tháng 07 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy chế kiểm tra hết môn, xét hoàn thành khóa đào tạo lái xe ô tô hạng B, C1 và xét hoàn thành khóa đào tạo lái xe mô tô hạng A1

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM GDNN LÁI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ THANH TÂN

Căn cứ Thông tư số 14/2025/TT-BXD ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Quy định về đào tạo lái xe; bồi dưỡng, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 17/2026/TT-BXD ngày 29/04/2026 của Bộ Xây dựng Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Xây dựng quy định về đào tạo lái xe; bồi dưỡng, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ;

Căn cứ Quyết định số 3406/QĐ-UBND ngày 01/09/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa Về việc cho phép thành lập Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp lái xe cơ giới đường bộ Thanh Tân.

Căn cứ giấy phép đào tạo số 4075/SXD-QLPT ngày 06/06/2025 của Sở Xây Dựng tỉnh Thanh Hóa cấp.

Căn cứ Phương án đào tạo lái xe Mô tô hạng A1 số 234 /TB-TTGDNNLX ngày 11/07/2026 của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp lái xe cơ giới đường bộ Thanh Tân báo cáo Sở Xây dựng Thanh Hóa.

Căn cứ Quyết định số 205/QĐ-TTGDNNTT ngày 02/06/2026 Về việc phê duyệt Quy chế tổ chức, hoạt động của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp lái xe cơ giới đường bộ Thanh Tân.

Căn cứ Quyết định số 229/QĐ-TTGDNNTT ngày 29/06/2026 về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và quản lý đào tạo lái xe cơ giới đường bộ Thanh Tân.

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Quy chế kiểm tra hết môn học, xét hoàn thành khóa đào tạo lái xe ô tô hạng B, C1 của Trung tâm GDNN lái xe CGĐB Thanh Tân.

Điều 2. Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo và Tổ chuyên môn và học viên khóa học đào tạo lái xe ô tô tại Trung tâm chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Quyết định này thay thế cho Quyết định số 112/QĐ-TTGDNNTT ngày 01/09/2025 của Giám đốc Trung tâm GDNN lái xe CGĐB Thanh Tân.

Nơi nhận:

- Sở Xây dựng T.Hóa (để b/c);
- C.ty CP Thanh Tân (để b/c);
- Lưu: ĐT, VT.



GIÁM ĐỐC

[Handwritten signature in blue ink]
Nguyễn Văn Khuê

QUY CHẾ

Kiểm tra hết môn, xét hoàn thành khóa đào tạo lái xe ô tô hạng B, C1 và xét hoàn thành khóa đào tạo lái xe mô tô hạng A1

(Ban hành kèm theo Quyết định số 232 ngày 01/07/2026 của

Giám đốc Trung tâm GDNN lái xe CGĐB Thanh Tân)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về tổ chức kiểm tra hết môn học, xét hoàn thành khóa đào tạo lái xe ô tô hạng B, C1 và xét hoàn thành khóa đào tạo lái xe mô tô hạng A1.

2. Quy chế này áp dụng đối với cán bộ, giáo viên và học viên học lái xe mô tô, ô tô của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp lái xe cơ giới đường bộ Thanh Tân (gọi tắt là Trung tâm).

Điều 2. Đánh giá kết quả kiểm tra hết môn học và xét hoàn thành khóa đào tạo lái xe ô tô hạng B, C1 và xét hoàn thành khóa đào tạo lái xe mô tô hạng A1

I. Kiểm tra kết thúc môn học lái xe ô tô hạng B, C1

1. Kiểm tra hết môn:

- Kiểm tra lý thuyết: Kiểm tra kết thúc các môn học lý thuyết bao gồm: Pháp luật giao thông đường bộ; Đạo đức người lái xe, văn hóa giao thông và phòng chống tác hại của rượu, bia khi tham gia giao thông, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Cấu tạo và sửa chữa thông thường; Kỹ thuật lái xe thực hiện theo hình thức trắc nghiệm trên giấy; Riêng môn Mô phỏng các tình huống giao thông thực hiện theo hình thức trắc nghiệm trên máy tính đạt thang điểm 5/10 trở lên.

- Kiểm tra thực hành lái xe: Kiểm tra kết thúc môn học thực hành lái xe với nội dung thực hành Tiến lùi chữ chi thực hiện trên sân tập lái tại Trung tâm GDNN lái xe CGĐB Thanh Tân đạt thang điểm 5/10 trở lên.

2. Thang điểm:

TT	Môn học kiểm tra	Hình thức kiểm tra	Thời gian kiểm tra	Công nhận kết quả
Đối với hạng B, C1				
1	Pháp luật về GTĐB	Trắc nghiệm trên giấy	30 phút	Đạt tối thiểu 5/10
2	Đạo đức người lái xe, văn hóa giao thông và phòng chống tác hại của rượu, bia khi tham gia giao thông, kỹ năng phòng cháy,	Trắc nghiệm trên giấy	30 phút	Đạt tối thiểu 5/10

	chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ			
3	Cấu tạo và sửa chữa thông thường	Trắc nghiệm trên giấy	30 phút	Đạt tối thiểu 5/10
4	Kỹ thuật lái xe	Trắc nghiệm trên giấy	30 phút	Đạt tối thiểu 5/10
5	Mô phỏng các tình huống giao thông	Trắc nghiệm trên máy tính	15 phút/1 hv	Đạt tối thiểu 5/10
6	Thực hành lái xe tiến lùi hình chữ chi	Sân tập lái	10 phút/1 hv	Đạt tối thiểu 5/10

3. Phòng đào tạo chủ trì phối hợp với các tổ chuyên môn của Trung tâm để xây dựng đáp án, biểu điểm, chấm điểm, kiểm tra các môn học theo nội dung, chương trình đào tạo lái xe do Bộ Xây dựng quy định; Điểm đánh giá các bài kiểm tra kết thúc môn học được tính tròn.

4. Điều kiện và cách thức kiểm tra kết thúc môn học

- Tham dự ít nhất 70% thời gian học các môn lý thuyết, học đủ thời gian và tối thiểu 50% số km học thực hành lái xe trên sân tập lái, học đủ số km và tối thiểu 50% thời gian học thực hành lái xe trên đường.

- Không trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập có thời hạn hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự tại thời điểm kiểm tra kết thúc môn học.

- Kết quả kiểm tra định kỳ, học và kiểm tra lại:

- Người học đủ điều kiện dự kiểm tra sau mỗi lần học, được dự kiểm tra định kỳ nhưng không quá 02 lần kiểm tra. Cụ thể:

+ Học viên được dự kiểm tra định kỳ lần thứ nhất, nếu điểm môn học chưa đạt yêu cầu thì phải tham dự kiểm tra lần 2.

+ Học viên vắng mặt không có lý do chính đáng thì vẫn tính số lần dự kiểm tra đó nhưng điểm số là 0, trường hợp có lý do chính đáng thì chưa tính số lần dự kiểm tra và được bố trí dự kiểm tra.

- Học viên không đủ điều kiện dự kiểm tra định kỳ môn học lý thuyết và thực hành được giải quyết như sau:

+ Đối với học viên có số thời gian nghỉ học lý thuyết từ 30% thời gian quy định trở lên thì phải tham gia học bổ sung khối lượng học tập còn thiếu.

+ Đối với học viên học không đủ thời gian và tối thiểu 50% số km học thực hành lái xe trên sân tập lái; học không đủ số km và tối thiểu 50% thời gian học thực hành lái xe trên đường thì phải tham gia rèn luyện bổ sung đầy đủ số km và thời gian các bài tập còn thiếu.

- Người học phải học lại và kiểm tra lại môn học nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Không đủ điều kiện dự kiểm tra.

+ Đã hết số lần (02 lần) dự thi kết thúc môn học theo quy định nhưng điểm thi chưa thuộc loại đạt.

+ Quy trình để triển khai học lại:

a) Bước 1: Người học làm đơn xin học lại.

b) Bước 2: Phòng Đào tạo lập kế hoạch tổ chức học lại, bố trí giáo viên giảng dạy để trình Giám đốc Trung tâm phê duyệt và theo dõi; hoặc đề xuất người học được học ghép khi có lớp khác đang dạy cùng môn học.

c) Bước 3: Thực hiện học theo kế hoạch.

- Người học phải học lại và kiểm tra không được bảo lưu điểm và thời gian học tập môn học của lần học trước đó và phải bảo đảm các điều kiện dự kiểm tra theo quy định tại Điều 2 của Quy chế này.

II. Kiểm tra xét hoàn thành khóa đào tạo lái xe ô tô hạng B, C1

1. Kiểm tra xét hoàn thành khóa đào tạo:

- Kiểm tra lý thuyết: Kiểm tra nội dung lý thuyết thực hiện theo hình thức trắc nghiệm trên máy tính theo bộ câu hỏi sát hạch do Bộ Công an ban hành; Riêng môn Mô phỏng các tình huống giao thông thực hiện theo hình thức trắc nghiệm trên máy tính theo quy định của Bộ Xây dựng; đạt thang điểm 5/10 trở lên.

- Kiểm tra thực hành lái xe: Kiểm tra kết thúc môn học thực hành lái xe với nội dung thực hành Tiến lùi chữ chi thực hiện trên sân tập lái tại Trung tâm GDNN lái xe CGĐB Thanh Tân; đạt thang điểm 5/10 trở lên, thực hành lái xe trong hình, thực hành lái xe trên đường; đạt thang điểm 80/100 trở lên.

2. Thang điểm:

TT	Môn học kiểm tra	Hình thức kiểm tra	Thời gian kiểm tra	Công nhận kết quả
Đối với hạng B				
1	Kiểm tra lý thuyết tổng hợp	Trắc nghiệm trên máy vi tính	20 phút/1 hv	Đạt tối thiểu 27/30
2	Mô phỏng các tình huống giao thông	Thực hiện trên máy tính	15 phút/1 hv	Đạt tối thiểu 5/10
3	Thực hành lái xe tiến lùi hình chữ chi	Sân tập lái	10 phút/1 hv	Đạt tối thiểu 5/10
4	Thực hành lái xe liên hoàn	Sân tập lái	18 phút/1 hv	Đạt tối thiểu 80/100
5	Thực hành lái xe trên đường	Trên các tuyến đường được phép	15 phút/1 hv	Đạt tối thiểu 80/100
Đối với hạng C1				
1	Kiểm tra lý thuyết tổng hợp	Trắc nghiệm trên máy vi tính	22 phút/1 hv	Đạt tối thiểu 32/35
2	Mô phỏng các tình huống giao thông	Thực hiện trên máy tính	15 phút/1 hv	Đạt tối thiểu 5/10

3	Thực hành lái xe tiến lùi hình chữ chi	Sân tập lái	10 phút/1 hv	Đạt tối thiểu 5/10
4	Thực hành lái xe liên hoàn	Sân tập lái	18 phút/1 hv	Đạt tối thiểu 80/100
5	Thực hành lái xe trên đường	Trên các tuyến đường được phép	15 phút/1 hv	Đạt tối thiểu 80/100

3. Phòng đào tạo chủ trì phối hợp với các tổ chuyên môn của Trung tâm để xây dựng đáp án, biểu điểm, chấm điểm, kiểm tra xét hoàn thành khóa đào tạo.

4. Điều kiện và cách thức kiểm tra xét hoàn thành khóa đào tạo

- Người học lái xe có 100% các bài kiểm tra khi kết thúc môn học trong chương trình đào tạo có điểm kiểm tra đạt mỗi môn học từ 5,0 điểm trở lên.

- Không trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập có thời hạn hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự tại thời điểm kiểm tra xét hoàn thành khóa đào tạo.

- Kế hoạch kiểm tra xét hoàn thành khóa đào tạo của Trung tâm xây dựng trên cơ sở kế hoạch đào tạo của khóa học và phải được thông báo cho học viên biết trước khi tổ chức thực hiện kiểm tra xét hoàn thành khóa đào tạo.

- Cách chấm và tính điểm kiểm tra:

+ Kiểm tra lý thuyết phân công 2 giáo viên trông thi, chấm điểm và phải ký tên vào bài kiểm tra, phiếu chấm điểm, bảng tổng hợp điểm.

+ Giáo viên được phân công chấm bài kiểm tra thực hành phải được Giám đốc Trung tâm chỉ định thực hiện. Quy trình chấm được thực hiện theo quy định trong nội quy kiểm tra và xét hoàn thành khóa đào tạo của Trung tâm.

+ Đối với người học không đủ điều kiện dự kiểm tra hoặc vắng mặt buổi kiểm tra không có lý do chính đáng thì phải nhận điểm 0 cho lần kiểm tra đó. Trường hợp có lý do chính đáng thì chưa tính điểm kiểm tra.

- Quá thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày cơ sở đào tạo lái xe tổ chức xét hoàn thành khóa đào tạo lần đầu mà học viên không đủ điều kiện để được xét hoàn thành khóa đào tạo thì học viên phải đào tạo lại theo khóa đào tạo mới nếu có nhu cầu tiếp tục học.

Điều 3. Điều kiện công nhận hoàn thành khóa đào tạo lái xe ô tô hạng B, C1

Học viên được xét và công nhận hoàn thành khóa đào tạo khi có điểm trung bình chung kết thúc khóa học (lý thuyết, thực hành lớn hơn hoặc bằng 5,0 điểm), trong đó không có môn lý thuyết, thực hành nào dưới 5,0 điểm.

Điều 4. Điều kiện công nhận hoàn thành khóa đào tạo lái xe mô tô hạng A1

Học viên được xét và công nhận hoàn thành khóa đào tạo lái xe mô tô khi tham dự đầy đủ thời gian học trong chương trình đào tạo.

Điều 5. Phối hợp tổ chức kiểm tra kết thúc môn học và xét hoàn thành khóa đào tạo lái xe ô tô hạng B, C1

- Giao phòng Đào tạo chủ trì, phối hợp với các tổ chuyên môn chịu trách

nhiệm giúp Giám đốc trong việc quản lý hoạt động kiểm tra trong quá trình học tập, kiểm tra kết thúc lý thuyết, thực hành và xét công nhận hoàn thành khóa đào tạo đáp ứng các yêu cầu quy định tại Quy chế này và nội quy kiểm tra và công nhận hoàn thành khóa đào tạo trong đào tạo nghề.

- Phòng Đào tạo chịu trách nhiệm trước Giám đốc về việc tổ chức kiểm tra trong quá trình học tập của các môn học lý thuyết, thực hành.

- Phòng Đào tạo lập kế hoạch và tổ chức kiểm tra các môn lý thuyết, thực hành; phân công cán bộ, giáo viên coi kiểm tra, chấm kiểm tra; chuẩn bị phòng, trang bị, phương tiện, vật chất đảm bảo cho kiểm tra.

Chương II

QUY TRÌNH KIỂM TRA KẾT THÚC MÔN HỌC; KIỂM TRA XÉT VÀ CÔNG NHẬN HOÀN THÀNH KHÓA ĐÀO TẠO ĐỐI VỚI NGHỀ LÁI XE Ô TÔ HẠNG B, C1

Điều 6. Đánh giá và lưu kết quả kiểm tra

1. Kiểm tra kết thúc môn học được thực hiện theo quy định sau:

- Kiểm tra khi kết thúc môn học lý thuyết theo bộ câu hỏi sát hạch lý thuyết, nội dung bộ câu hỏi gồm các môn học: Pháp luật về giao thông đường bộ; Cấu tạo và sửa chữa thông thường; Đạo đức người lái xe, văn hóa giao thông và phòng chống tác hại của rượu, bia khi tham gia giao thông, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Kỹ thuật lái xe; Mô phỏng các tình huống giao thông. Kiểm tra khi kết thúc môn học lý thuyết bài thực hành tiến lùi chữ chi.

- Giám đốc Trung tâm thành lập Hội đồng kiểm tra, đánh giá kết thúc môn học, mô đun; chỉ đạo, tổ chức kiểm tra kết thúc lý thuyết, thực hành công khai, công bằng, đảm bảo chất lượng, đánh giá đúng kết quả học tập và rèn luyện của người học.

2. Kiểm tra xét hoàn thành khóa đào tạo gồm:

a. Kiểm tra lý thuyết:

- Hình thức trắc nghiệm, được thực hiện trên máy tính có cài đặt phần mềm chuyên dùng theo quy định của Bộ Công an.

- Điểm quy đổi như sau:

+ Hạng B:

STT	Số câu trả lời đúng	Kết quả	Điểm
1	30	Đạt	10
2	29	Đạt	8,5
3	28	Đạt	7
4	27	Đạt	5
5	Dưới 27	Không đạt	

+ Hạng C1:

ĐẠI
TRUNG
ĐỊNH NG
LÁI XE C
ĐUỒN
THANH
ĐS

TR
ĐÀO TẠO
LÁI XE
ĐUỒN
THANH

STT	Số câu trả lời đúng	Kết quả	Điểm
1	35	Đạt	10
2	34	Đạt	8,5
3	33	Đạt	7
4	32	Đạt	5
5	Dưới 32	Không đạt	

- Ở tất cả các hạng lái xe khi làm bài kiểm tra nếu thí sinh làm sai câu mất an toàn giao thông nghiêm trọng hoặc vi phạm quy chế kiểm tra thì kết quả chung là: **Không đạt**.

- Bài kiểm tra lái xe bằng phần mềm mô phỏng: Đề kiểm tra được thiết kế dưới dạng 10 câu hỏi mô phỏng các tình huống giao thông; mỗi câu hỏi trong đề kiểm tra mô phỏng các tình huống giao thông chứa 01 tình huống tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông. Mỗi câu hỏi có số điểm tối đa là 1 điểm và số điểm tối thiểu là 0 điểm.

- Điểm đạt yêu cầu:

STT	Nội dung	Hạng B, C1	Ghi chú
1	Thang điểm	10	
2	Điểm đạt tối thiểu	5	

b. Kiểm tra thực hành

Kiểm tra thực hành bao gồm: Bài kiểm tra thực hành lái xe liên hoàn, bài kiểm tra thực hành lái xe tiến lùi chữ chi và bài kiểm tra thực hành lái xe trên đường.

- Thực hành lái xe liên hoàn:

+ Đối với thí sinh dự kiểm tra lái xe hạng B: Thực hiện liên hoàn 11 bài sát hạch lái xe trong hình;

+ Đối với thí sinh dự kiểm tra lái xe hạng C1: Thực hiện liên hoàn 10 bài sát hạch lái xe trong hình.

- Thực hành lái xe tiến lùi chữ chi: Thực hiện điều khiển xe tiến qua hình chữ chi cho đến khi bánh xe sau của xe qua vạch kết thúc của hình chữ chi tối thiểu 01 m thì dừng lại, sau đó lùi xe theo hướng ngược lại cho đến khi bánh xe trước của xe qua vạch bắt đầu của hình chữ chi.

- Thực hành lái xe trên đường như sau: Thực hiện bài sát hạch lái xe trên đường giao thông công cộng, dài tối thiểu 02 km, có đủ tình huống theo quy định.

- Điểm của các bài kiểm tra thực hành lái xe được quy đổi theo thang điểm. Cách quy đổi đối với bài kiểm tra có thang điểm 100:

TT	Điểm cận dưới	Điểm cận trên	Kết quả	Điểm quy đổi
1	97	100	Đạt	10
2	93	96	Đạt	9
3	89	92	Đạt	8

4	85	88	Đạt	7
5	81	84	Đạt	6
6	80		Đạt	5
7	Dưới 80		Không đạt	

- Kết quả kiểm tra của học viên được lưu trong sổ tay giáo viên, sổ kết quả học tập (sổ lên lớp) và bảng tổng hợp (Bài kiểm tra) kết quả học tập.

- Đối với bảng tổng hợp điểm kiểm tra (định kỳ, hết môn...) sau 02 ngày giáo viên chấm phải nộp kết quả kiểm tra về phòng Đào tạo.

Điều 7. Xét, công nhận hoàn thành khóa đào tạo

1. Nhiệm vụ của Hội đồng xét, công nhận hoàn thành khóa đào tạo:

a. Chuẩn bị các điều kiện và tổ chức xét hoàn thành khóa đào tạo theo đúng kế hoạch.

b. Xử lý các trường hợp vi phạm nội quy kiểm tra (nếu có) và công nhận hoàn thành khóa đào tạo.

c. Đề xuất việc công nhận hoàn thành khóa đào tạo cho học viên sau khi kiểm tra xét hoàn thành khóa đào tạo.

d. Giải quyết các trường hợp khiếu nại tố cáo (nếu có).

2. Giám đốc Trung tâm căn cứ báo cáo của Hội đồng kiểm tra, xét hoàn thành khóa đào tạo tổng hợp kết quả và lập Quyết định công nhận hoàn thành khóa đào tạo, công bố công khai và báo cáo kết quả công nhận hoàn thành khóa đào tạo đến Sở Xây dựng Thanh Hóa làm cơ sở cho học viên đăng ký Sát hạch cấp giấy phép lái xe, thời gian không quá 02 ngày kể từ ngày cấp giấy xác nhận hoàn thành khóa đào tạo lái xe.

Chương III

NỘI QUY KIỂM TRA XÉT HOÀN THÀNH KHÓA ĐÀO TẠO

Điều 8. Nội quy kiểm tra đối với học viên

- Học viên phải đến đúng giờ, đeo thẻ học viên, xuất trình CCCD khi vào phòng thi hoặc khi lên xe ô tô.

- Không mang theo tài liệu, phương tiện kỹ thuật thu, phát, ghi âm có chứa đựng thông tin để làm bài kiểm tra lý thuyết, thực hành.

- Không làm hộ bài thi hoặc thi thay cho người khác.

- Không hút thuốc lá, ăn quà vặt, sử dụng điện thoại, các chất kích thích, gây nghiện...

- Không mang vũ khí, chất gây nổ, gây cháy, các vật dụng gây nguy hại khác vào phòng xét, lên xe ô tô dự xét.

- Nếu có vấn đề gì chưa rõ cần hỏi hoặc khiếu nại đối với cán bộ, giáo viên coi thi thì phải hỏi công khai; phải giữ gìn trật tự trong phòng thi, trên xe thi;

trường hợp ốm đau bất thường phải báo cáo để cán bộ giáo viên coi thi, chấm thi xử lý.

- Trong quá trình thi phải đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người, phương tiện, trang thiết bị, xe ô tô và các tài sản khác của Trung tâm, nếu làm hư hỏng, mất phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy trình thi và sự chỉ dẫn của cán bộ, giáo viên coi thi, chấm thi.

Điều 9. Nội quy kiểm tra đối với cán bộ, giáo viên

- * Đối với giáo viên coi, chấm tại phòng kiểm tra lý thuyết và mô phỏng:

- Giáo viên coi, chấm kiểm tra phải có mặt tại địa điểm được phân công trước thời gian quy định ít nhất 10 phút để làm công tác chuẩn bị cho buổi coi, chấm bài kiểm tra; mang mặc đúng lễ tiết tác phong. Nghiêm cấm sử dụng rượu, bia hoặc chất kích thích khác trước và trong khi làm nhiệm vụ.

- Có thái độ hòa nhã, vui vẻ hướng dẫn học viên chuẩn bị vật dụng, phương tiện phục vụ cho buổi kiểm tra. Không được cho học viên mang vào phòng, khu vực kiểm tra bất kỳ tài liệu và các vật dụng không phục vụ cho làm bài.

- Trong quá trình coi kiểm tra phải đảm bảo nghiêm túc, khách quan, công bằng và chính xác. Không được gợi ý hướng dẫn làm bài, nhắc bài bằng bất kỳ hình thức nào. Nếu học viên hỏi điều gì chỉ được trả lời công khai trong phạm vi quy định.

- Quản lý chặt chẽ máy vi tính trước khi cho học viên vào vị trí. Kiểm tra máy vi tính trước khi gọi học viên, đảm bảo các máy vi tính có đúng phần mềm kiểm tra hoạt động bình thường, không còn các bài kiểm tra đã được làm trên máy tính. Nghiêm cấm hành vi can thiệp phần mềm để làm bài hộ cho học viên, tự ý điều chỉnh, sửa chữa điểm, để học viên trao bài, nộp thêm bài và các hành vi gian lận khác. Phải nộp kết quả đúng thời gian quy định.

- Trong thời gian học viên làm bài phải tích cực quan sát toàn bộ lớp hoặc khu vực kiểm tra, không được đứng gần hoặc theo dõi riêng học viên nào khi đang làm bài (Trừ trường hợp máy vi tính gặp sự cố phải can thiệp).

- Không được cho học viên ra ngoài trong thời gian kiểm tra. Trường hợp đặc biệt học viên đau ốm hoặc có lý do chính đáng mới giải quyết cho ra.

- Nếu học viên có biểu hiện vi phạm Quy chế phải kịp thời nhắc nhở, ngăn chặn. Trường hợp vi phạm tùy theo mức độ xử lý bằng các hình thức theo quy định.

- Trong khi làm nhiệm vụ coi, chấm nếu có lý do đột xuất không thể tiếp tục công việc được thì phải báo cáo với người phụ trách kiểm tra có biện pháp thay thế.

- Khi hết giờ làm bài kiểm tra lý thuyết cho học viên in bài cho học viên ký công nhận. Kiểm tra bài, chữ ký trên bài và hoàn thành các thủ tục sau đó mới cho học viên ra khỏi phòng.

- * Đối với giáo viên coi, chấm phần kiểm tra thực hành lái xe trên đường:

- Giáo viên coi, chấm kiểm tra phải có mặt tại địa điểm được phân công trước thời gian quy định ít nhất 10 phút để làm công tác chuẩn bị, kiểm tra phương tiện được sử dụng cho buổi kiểm tra, đảm bảo phương tiện hoạt động tốt, đủ điều kiện an toàn cho học viên; mang mặc đúng lễ tiết tác phong. Nghiêm cấm sử dụng rượu, bia hoặc các chất kích thích khác trước và trong khi làm nhiệm vụ.

- Có thái độ hòa nhã, vui vẻ hướng dẫn học viên vị trí đặt số báo danh, chuẩn bị thao tác trên phương tiện kiểm tra. Sử dụng các hiệu lệnh ngắn gọn, dễ hiểu.

- Trong quá trình coi kiểm tra phải đảm bảo nghiêm túc, khách quan, công bằng và chính xác. Không được gợi ý hướng dẫn các thao tác bằng ký hiệu hình thức nào. Nếu học viên hỏi điều gì chỉ được trả lời công khai trong phạm vi quy định.

- Trong thời gian học viên thực hiện lái xe, phải tích cực quan sát, giám sát chặt chẽ phương tiện và các thao tác của học viên trong suốt quá trình, sẵn sàng can thiệp và chỉ được can thiệp trong các tình huống thật cần thiết cho học viên khi có thể xảy ra tình huống nguy hiểm, mất an toàn, gây tai nạn cho người và phương tiện.

- Trong khi làm nhiệm vụ coi, chấm kiểm tra thực hành, cán bộ, giáo viên coi, chấm kiểm tra phải công tâm, khách quan. Khi đưa ra các tín hiệu lệnh phải phù hợp với tình huống, hiệu lệnh phải ngắn gọn, dứt khoát trong câu từ.

- Khi học viên vi phạm các lỗi quy định bị trừ điểm cần đánh dấu vào ô lỗi vi phạm trên bài kiểm tra, không nói to hoặc có các hành động gây áp lực tâm lý cho học viên. Khi kết thúc cần công bố các lỗi vi phạm tới học viên và tiến hành cho điểm công khai.

- Trong khi làm nhiệm vụ coi, chấm kiểm tra nếu xảy ra trường hợp học viên không tuân thủ theo hiệu lệnh của cán bộ, giáo viên coi hoặc có thao tác, hành động gây nguy hiểm dẫn đến tai nạn cho người và phương tiện, cán bộ, giáo viên có quyền dừng ngay phần kiểm tra và trút quyền của học viên đó, báo cáo về giám sát kỳ kiểm tra để lập biên bản vi phạm.

- Thời gian thực hiện bài kiểm tra:

+ Phần kiểm tra thực hành kỹ năng: Thời gian kiểm tra được tính khi cán bộ, giáo viên coi chấm, kiểm tra ra hiệu lệnh bắt đầu thực hiện cho đến khi kết thúc nội dung kiểm tra.

Chương IV

KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 10. Xử lý vi phạm nội quy kiểm tra xét hoàn thành khóa đào tạo

1. Học viên vi phạm Nội quy, tùy theo mức độ vi phạm bị xử lý theo các hình thức sau:

a. Nhắc nhở: Áp dụng đối với các vi phạm nhẹ, không ảnh hưởng nghiêm trọng đến tính công bằng của kỳ kiểm tra:

- Không tuân thủ hướng dẫn của giám thị nhưng chưa gây ảnh hưởng lớn đến kỳ kiểm tra.

- Nói chuyện nhỏ với người khác nhưng chưa có dấu hiệu gian lận.

- Mất trật tự trong phòng kiểm tra lần đầu.

- Không xuất trình giấy tờ tùy thân đúng quy định nhưng có thể khắc phục ngay.

→ Hình thức xử lý: Giám thị nhắc nhở, yêu cầu chấm dứt hành vi vi phạm ngay lập tức.

b. Cảnh cáo: Áp dụng khi học viên vi phạm lần thứ hai hoặc có hành vi nghiêm trọng hơn:

- Tiếp tục nói chuyện, trao đổi bài dù đã được nhắc nhở.

- Mang tài liệu vào phòng kiểm tra nhưng chưa sử dụng.

- Dùng thiết bị điện tử (điện thoại, tai nghe...) nhưng chưa có dấu hiệu gian lận.

- Ngồi không đúng vị trí theo quy định dù đã được nhắc nhở.

→ Hình thức xử lý:

- Lập biên bản vi phạm.

- Cảnh cáo trực tiếp trước Hội đồng xét.

c. Hủy kết quả bài kiểm tra: Áp dụng khi học viên có hành vi gian lận nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến kết quả kiểm tra:

- Sử dụng tài liệu, điện thoại hoặc thiết bị gian lận trong quá trình kiểm tra.

- Chép bài hoặc đưa bài cho người khác chép.

- Sửa chữa bài kiểm tra sau khi đã nộp.

- Không tuân thủ quy định về thời gian làm bài, nộp bài muộn dù đã được nhắc nhở.

→ Hình thức xử lý:

- Lập biên bản vi phạm.

- Hủy kết quả bài kiểm tra, cho điểm “0” cho bài kiểm tra bị vi phạm, học viên phải kiểm tra lại vào kỳ kiểm tra khác.

d. Đình chỉ kiểm tra: Áp dụng với các vi phạm nghiêm trọng, mang tính cố ý và ảnh hưởng lớn đến kỳ kiểm tra:

- Nhờ người kiểm tra hộ, kiểm tra hộ cho người khác.

- Gây rối trật tự, lăng mạ, xúc phạm giám thị hoặc cán bộ coi kiểm tra.

- Gian lận có tổ chức, làm ảnh hưởng đến kết quả của nhiều học viên khác.

- Có hành vi phá hoại thiết bị, cơ sở vật chất của Trung tâm trong quá trình kiểm tra.

→ Hình thức xử lý:

- Lập biên bản và báo cáo Hội đồng xét.
- Đình chỉ kiểm tra, học viên không được tham gia kỳ kiểm tra này và phải đăng ký kiểm tra lại vào kỳ kiểm tra khác.

- Tùy mức độ vi phạm, học viên có thể bị đình chỉ học tập tại Trung tâm.

e. Quy trình xử lý vi phạm:

- Nhắc nhở nếu vi phạm nhẹ.
- Lập biên bản nếu vi phạm nghiêm trọng.
- Lập biên bản và báo cáo Hội đồng xét.
- Biên bản phải có chữ ký của giám thị, học viên vi phạm và nhân chứng (nếu có).
- Hội đồng xét phải xem xét mức độ vi phạm và quyết định hình thức xử lý.
- Thông báo kết quả xử lý.
- Kết quả xử lý được thông báo cho học viên vi phạm.
- Nếu học viên không đồng ý, có thể gửi đơn khiếu nại lên hội đồng kiểm tra để xem xét lại.

g. Biện pháp phòng ngừa vi phạm:

- Tăng cường phổ biến nội quy, quy chế trước mỗi kỳ kiểm tra.
- Kiểm tra kỹ giấy tờ tùy thân của học viên trước khi vào phòng kiểm tra.
- Giám sát chặt chẽ trong suốt quá trình kiểm tra.
- Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm để răn đe.

2. Cán bộ, giáo viên vi phạm Nội quy, tùy mức độ sai phạm phải được xử lý theo một trong các hình thức sau:

a. Khiển trách khi phạm một trong các lỗi sau:

- Hướng dẫn ôn, phụ đạo ôn làm lộ đề kiểm tra.
- Để học viên mang tài liệu, máy móc... vào phòng trái với nội quy kiểm tra.
- Để học viên mất trật tự, tự do trao đổi khi làm bài trong phòng kiểm tra.

b. Cảnh báo khi vi phạm một trong các lỗi sau:

- Đã bị Hội đồng nhắc nhở nhưng vẫn tiếp tục tái phạm.
- Để học viên sử dụng tài liệu trái với quy chế kiểm tra mà không xử lý.
- Làm thất lạc bài kiểm tra.
- Để học viên đưa đề ra ngoài hoặc chuyển bài giải từ ngoài vào trong phòng kiểm tra mà không xử lý.
- Chấm điểm, cộng điểm trong bài kiểm tra sai lệch từ 2 điểm trở lên. Chấm

sai các lỗi vi phạm của học viên trong khi thực hiện phần kỹ năng từ 10 điểm hoặc 2 lỗi.

- Hướng dẫn học viên làm bài lý thuyết/ thực hiện bài kỹ năng khi coi kiểm tra.
- Có thái độ hách dịch, gây áp lực cho học viên, sách nhiễu, vơ vẩn học viên.
- c. Đình chỉ coi, chấm hoặc tổ chức kiểm tra khi vi phạm một trong các lỗi sau:
 - Đã bị Hội đồng hoặc cán bộ kiểm tra – giám sát lập biên bản cảnh cáo một lần song vẫn vi phạm.
 - Làm lộ đề, đáp án hoặc mua bán đề, đáp án, kết quả.
 - Cố tình sửa chữa, thêm bớt vào bài của học viên hoặc cho học viên thay đổi, đánh tráo bài sau khi đã thu bài.
 - Đánh giấu phách hoặc cố tình sửa chữa điểm, sửa chữa kết quả kiểm tra.
 - Ra các hiệu lệnh không phù hợp với tình huống, hiệu lệnh không rõ ràng, thiếu dứt khoát trong câu từ.
 - Không bảo trợ kịp thời tay lái cho học viên dẫn đến các tình huống vi phạm luật giao thông đường bộ, gây nguy hiểm cho bản thân và người tham gia giao thông, gây hư hỏng phương tiện.

3. Cán bộ, giáo viên vi phạm Quy chế, nội quy kiểm tra xét và công nhận hoàn thành khóa đào tạo, ở mức độ gây tai nạn cho bản thân, thí sinh và người tham gia giao thông, gây hư hỏng phương tiện phải có trách nhiệm đền bù thiệt hại và có thể bị đề nghị truy tố trước pháp luật.

4. Các trường hợp vi phạm đều phải lập biên bản và báo cáo người có thẩm quyền theo quy định trong nội quy kiểm tra xét và công nhận hoàn thành khóa đào tạo xem xét, quyết định.

Điều 11. Xử lý khiếu nại, tố cáo trong kiểm tra và công nhận hoàn thành khóa đào tạo

Người đứng đầu cơ sở đào tạo phải có trách nhiệm trả lời các khiếu nại, tố cáo về việc kiểm tra trong quá trình học tập hoặc kiểm tra xét và công nhận hoàn thành khóa đào tạo trong thời hạn theo quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Phối hợp và tổ chức hiện

Trường hợp các cơ quan có thẩm quyền ban hành các quy định mới về đào tạo, sát hạch, cấp phép lái xe và quản lý dạy nghề nhưng nội dung quy định về kiểm tra hết môn học; xét và công nhận hoàn thành khóa đào tạo không thay đổi so với quy định trước đó thì tiếp tục thực hiện quy chế này cho đến khi quy định mới thay thế.

Giao phòng Đào tạo chủ trì phối hợp với các tổ chuyên môn nghiệp vụ của Trung tâm nghiêm túc triển khai quy chế này./.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Khuê

